

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **142/2022/HSST**

Ngày: 29-8- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quỳnh và bà Bùi Thị Thanh Huyền;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Tiến V**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 19 tháng 12 năm 1989 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Số nhà 19, tổ dân phố 04, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp trước khi bị tạm giam: ế toán quỹ hoàn lương tỉnh Đ; chức vụ: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Vương Văn V và bà Trương Thị T; vợ: Lò Nguyễn Hà M (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có gì đặc biệt; bị tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lò Văn K - Giám đốc quỹ hoàn lương tỉnh Đ từ năm 2015 đến năm 2020; địa chỉ: Công an tỉnh Đ - Vắng mặt;

- Ông Nguyễn Mạnh H - Trưởng ban kiểm soát quỹ hoàn lương tỉnh Đ từ tháng 7 năm 2015 đến tháng 5 năm 2017; địa chỉ: Số nhà 363, tổ dân phố 10, phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ - Vắng mặt;

- Ông Vũ Trọng T - Trưởng ban kiểm soát quỹ hoàn lương tỉnh Đ từ tháng 9 năm 2017 đến tháng 12 năm 2020; địa chỉ: Phòng xây dựng phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, Công an tỉnh Đ - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 08/8/2014 Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định thành lập quỹ hoàn lương tỉnh Điện Biên (sau đây gọi tắt là quỹ), để thực hiện việc cho vay vốn đối với người chấp hành xong bản án hình sự, sinh sống tại tỉnh Điện Biên. Tài khoản (sau đây ghi tắt là TK) quỹ số 8900201005679, mở tại Agribank chi nhánh tỉnh Điện Biên; ông Lò Văn K - Phó giám đốc Công an tỉnh Điện Biên là Giám đốc quỹ, bị cáo Vương Tiến V là kế toán quỹ. Theo quy chế, quỹ ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Điện Biên (sau đây ghi tắt là NHCSXH) thực hiện việc cho vay. Số tiền quỹ khi bị cáo làm kế toán có 911.000.000 đồng.

Thấy quỹ có tiền chưa sử dụng, bị cáo nảy sinh ý định chuyển tiền của quỹ về TK của mình để sử dụng trước, rồi trả vào sau. Để làm việc này, bị cáo đã lập 05 Giấy ủy nhiệm chi với nội dung chuyển khoản tiền ủng hộ hoặc cho vay, giả mạo chữ ký của ông K vào mục chủ TK, chuyển tiền từ TK của quỹ, sang TK của bị cáo (gồm TK số 100005885698 tại Vietinbank Điện Biên và số 36010000289885 tại BIDV Điện Biên); đồng thời giữa và sau những lần chuyển tiền, bị cáo đã 03 lần nộp đủ số tiền đã chuyển vào TK của quỹ, 01 lần chuyển tiền cho NHCSXH để cho vay, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 14/7/2016 bị cáo chuyển 381.000.000 đồng của quỹ vào TK của mình.

Lần 2: Ngày 18/7/2016 bị cáo chuyển 500.000.000 đồng của quỹ vào TK của mình.

Ngày 01/8/2016 bị cáo nộp lại quỹ 881.500.000 đồng, dư 500.000 đồng so với số tiền đã chuyển.

Ngày 05/10/2016 bị cáo chuyển 690.000.000 đồng cho NHCSXH để cho vay (NHCSXH đã cho vay 540.000.000 đồng; còn tồn 150.000.000 đồng).

Lần 3: Ngày 22/8/2017 bị cáo chuyển 220.000.000 đồng của quỹ vào TK của mình.

Ngày 18/6/2018 bị cáo nộp lại quỹ 227.000.000 đồng; dư 7.000.000 đồng so với số tiền đã chuyển.

Lần 4: Ngày 19/6/2018 bị cáo chuyển 70.000.000 đồng của quỹ vào TK của mình.

Lần 5: Ngày 29/6/2018 bị cáo chuyển 160.000.000 đồng của quỹ vào TK của mình.

Ngày 24/3/2021 bị cáo nộp lại quỹ 230.000.000 đồng.

Ngày 01/9/2021 Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra tài khoản của quỹ; ngày 18/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên khởi tố Vương Tiến V về tội "Giả mạo trong công tác".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi giả mạo chữ ký của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập tài liệu và thực hiện việc giám định chữ

ký của ông Lò Văn K tại 05 giấy ủy nhiệm chi bị cáo đã dùng để chuyển tiền. Bản kết luận giám định số 1038/GĐ-PC09 ngày 08/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên có nội dung: "*Chữ ký đứng tên đồng chí Lò Văn K trên các tài liệu gửi cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 với chữ ký đứng tên đồng chí Lò Văn K trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M không phải do cùng một người ký ra*". Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bị cáo khai không ai biết việc bị cáo thực hiện hành vi giả mạo chữ ký và chuyển tiền nói trên; trong thời gian làm kế toán quỹ, bị cáo cũng đang học nghiệp vụ tại Hà Nội nên chưa làm báo cáo quỹ. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai không biết việc giả mạo chữ ký và chuyển tiền của bị cáo, do số tiền tồn quỹ 221.000.000 đồng vẫn còn đủ và chưa sử dụng đến.

Số tiền 7.500.000 đồng nộp dư, bị cáo khai là để bù vào tiền lãi của quỹ trong thời gian bị cáo chuyển tiền quỹ vào TK của mình. Theo bản kê của Agribank chi nhánh tỉnh Điện Biên thì tiền phí 05 lần bị cáo chuyển tiền vào TK của mình là 703.300 đồng; tiền lãi thời gian bị cáo chuyển tiền vào TK của mình đến khi nộp lại là 2.121.917 đồng; bị cáo yêu cầu được nhận lại số tiền nộp dư sau khi trừ các khoản phí và lãi nói trên là 4.674.783, đồng thời ghi vào bản án việc này.

3. Cáo trạng số 98/CT-VKSTPĐBP ngày 05/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Giả mạo trong công tác" theo điểm c khoản 2 Điều 284 BLHS năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Giả mạo trong công tác"; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 284 BLHS năm 1999, điểm 1 khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, do có khó khăn về tài chính khi đi học, nên bị cáo đã phạm tội; xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 14/7/2016 đến ngày 29/6/2018, bị cáo Vương Tiến V đã 05 lần giả mạo chữ ký của Giám đốc Quỹ hoàn lương tỉnh Điện Biên là Lò Văn K vào 05 giấy ủy nhiệm chi, chuyển tiền từ tài khoản của Quỹ hoàn lương tỉnh Điện Biên vào tài khoản của bị cáo để sử dụng trước, trả lại sau mà không có ý định chiếm đoạt; cũng vì vậy mà từ

khi vụ việc chưa bị phát hiện, bị cáo đã 03 lần nộp trả lại quỹ toàn bộ số tiền đã chuyển là 1.331.000.000 đồng (tổng số tiền chuyển nhiều hơn số tiền 911.000.000 đồng của quỹ vì giữa các lần chuyển đi, bị cáo đã nộp lại, sau đó lại chuyển đi).

Bị cáo 05 lần thực hiện hành vi giả mạo chữ ký, trong đó có 03 lần thực hiện khi Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (sau đây gọi là BLHS 1999) có hiệu lực pháp luật; 02 lần thực hiện khi Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là BLHS 2015) có hiệu lực pháp luật (từ ngày 01/01/2018).

Theo Điều 284 BLHS 1999 thì:

“1. Người nào vì vụ lợi hoặc động cơ cá nhân khác mà lợi dụng chức vụ, quyền hạn thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Giả mạo chữ ký của người có chức vụ, quyền hạn.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...c) Phạm tội nhiều lần;

5. Người phạm tội còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm, có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”.

Theo Điều 359 BLHS 2015 thì:

“1. Người nào vì vụ lợi hoặc động cơ cá nhân khác mà lợi dụng chức vụ, quyền hạn thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Giả mạo chữ ký của người có chức vụ, quyền hạn.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...c) Làm, cấp giấy tờ giả với số lượng từ 02 giấy tờ giả đến 05 giấy tờ giả.

5. Người phạm tội còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giả mạo trong công tác". So sánh hai điều luật trên thì: Các quy định về tội phạm, định khung hình phạt, hình phạt chính là tương đương nhau; nhưng khoản 5 Điều 359 BLHS 2015 nặng hơn khoản 5 Điều 284 BLHS 1999; vì vậy Viện kiểm sát truy tố cáo về tội "Giả mạo trong công tác" theo điểm c khoản 2 Điều 284 BLHS 1999 là có căn cứ theo khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 và nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc Hội.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự quản lý tài chính của cơ quan nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, vì động cơ cá nhân; cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội

của mình; phạm tội nhưng không làm ảnh hưởng đến hoạt động của quỹ và chưa gây thiệt hại, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s và điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Loại hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận; Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo so với đề nghị của Viện kiểm sát.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn của mình khi làm kế toán quỹ hoàn lương để thực hiện hành vi phạm tội, nên cấm bị cáo đảm nhiệm công việc kế toán trong thời hạn nhất định; trước khi bị tạm giam, bị cáo không có thu nhập gì khác ngoài lương, không có tài sản gì đáng kể, do đó không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Bị cáo yêu cầu được nhận lại số tiền đã nộp dư còn lại sau khi trừ đi tiền phí chuyển tiền từ quỹ vào TK của bị cáo, tiền lãi thời gian bị cáo chuyển tiền vào TK của bị cáo đến khi nộp lại và ghi nhận vào bản án việc này. Yêu cầu trên của bị cáo không trái với các quy định của pháp luật, nên HĐXX cần chấp nhận.

Giám đốc quỹ hoàn lương và 02 trưởng ban kiểm soát quỹ trong thời gian bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không biết việc làm của bị cáo; các giao dịch viên Agribank chi nhánh tỉnh Điện Biên không biết chữ ký chủ tài khoản trên 05 giấy ủy nhiệm chi là giả mạo, nên không đề cập xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 284 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Căn cứ vào Điều 7, Điều 38, điểm h và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc Hội;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;
Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy
ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Vương Tiến V phạm tội "Giả mạo trong công tác".

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày
bị tạm giam 22/3/2022.

- Cấm bị cáo đảm nhiệm công việc kế toán trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ
ngày chấp hành xong hình phạt tù.

3. Các vấn đề khác: Trả lại cho bị cáo số tiền 4.674.783 (bốn triệu sáu trăm bảy
mươi bốn nghìn bảy trăm tám mươi ba) đồng Quỹ hoàn lương tỉnh Đ đang quản lý.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ
thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến
quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/8/2022;
trường hợp những người này vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo tính từ
ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

